

Số: /UBND-KTCN

Lạng Sơn, ngày tháng năm 2026

V/v đẩy mạnh thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường.

Thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; nhằm triển khai hiệu quả Chiến lược công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh, phù hợp với yêu cầu thực tiễn và mô hình chính quyền địa phương hiện nay, UBND tỉnh yêu cầu các **sở, ban, ngành, UBND các xã, phường** nghiêm túc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

### **1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường**

Tiếp tục quán triệt sâu sắc đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc, trọng tâm là Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12 tháng 3 năm 2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới; Kết luận số 65-KL/TW ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX; Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Quyết định số 1657/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc; thể chế hóa những quan điểm của Đảng về công tác dân tộc thành cơ chế, chính sách cụ thể. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách dân tộc.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chính sách, chương trình, dự án ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Chủ động huy động, lồng ghép các nguồn lực để thực hiện các chính sách, chương trình, dự án trên địa bàn, nhất là địa bàn đặc biệt khó khăn.

Tập trung nguồn lực và có chính sách phù hợp đối với các địa bàn đặc biệt khó khăn, vùng biên giới và vùng đồng bào dân tộc thiểu số; gắn phát triển kinh tế - xã hội với bảo vệ môi trường sinh thái, quản lý, sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên, giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội, góp phần củng cố khối đại đoàn kết các dân tộc và phát triển bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Chủ động rà soát các chỉ tiêu, nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, tiến độ thực hiện, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và nguồn lực bảo đảm, tránh triển khai hình thức, dàn trải, thiếu trọng tâm.

## **2. Sở Dân tộc và Tôn giáo**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo hằng năm về kết quả thực hiện Chiến lược công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh.

Khẩn trương tham mưu các văn bản hướng dẫn thực hiện Hợp phần 2: Các nội dung đặc thù phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 - 2030 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 - 2030, bảo đảm sát với tình hình thực tế của tỉnh.

Tập trung tham mưu giải quyết các vấn đề cấp thiết đối với đồng bào dân tộc thiểu số như đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt và hạ tầng xã hội thiết yếu để ổn định cuộc sống của đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; tổng hợp tình hình, định kỳ báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Chủ động hướng dẫn UBND các xã, phường trong quá trình rà soát đối tượng, địa bàn, nhu cầu hỗ trợ và tổ chức thực hiện chính sách dân tộc; kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc, nhất là những vấn đề phát sinh sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hiện nay, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

**3. Sở Nông nghiệp và Môi trường** chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, xây dựng và thực hiện chính sách bố trí ổn định dân cư gắn với công tác phòng, chống thiên tai, sạt lở đất, lũ ống, lũ quét, khu vực rừng đặc dụng và quy hoạch tổng thể hệ thống các điểm dân cư nông thôn mới trên địa bàn tỉnh; đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn triển khai các mô hình phát triển kinh tế nông - lâm nghiệp bền vững gắn với công tác bảo vệ, phát triển rừng; nâng cao sinh kế, tạo việc làm và tăng thu nhập cho người dân theo các nội dung đã được phê duyệt trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, trong đó ưu tiên hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số tại các xã nghèo và thôn, bản đặc biệt khó khăn.

**4. Sở Nội vụ** chủ trì, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo, các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra việc thực hiện cơ chế, chính sách ưu đãi trong đào tạo, quy hoạch, tuyển dụng và sử dụng cán bộ là người dân tộc thiểu số tại các cấp chính quyền, nhất là đối với cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số rất ít người và các dân tộc hiện có ít cán bộ; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách ưu đãi phù hợp với thực tiễn. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ cơ sở để đáp ứng yêu cầu quản lý trong tình hình mới, nhất là năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện chính sách dân tộc, quản lý chương trình, dự án và tiếp cận, vận động đồng bào ở cơ sở.

**5. Sở Tài chính** căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ trì tham mưu UBND tỉnh bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc, nhất là tại các vùng biên giới, vùng đặc biệt khó khăn; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đúng quy định, bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

### **6. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao dân trí vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

Nghiên cứu phương án nâng cấp, mở rộng quy mô các trường THPT ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi và khu vực xã biên giới để tạo điều kiện học tập thuận lợi, thúc đẩy phát triển toàn diện và nâng cao tỷ lệ học sinh sau tốt nghiệp THCS tiếp tục theo học cấp THPT tại địa bàn. Tổ chức triển khai hiệu quả Đề án đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao người dân tộc thiểu số trong một số ngành, lĩnh vực trọng điểm giai đoạn 2026 - 2035, định hướng đến năm 2045.

Quan tâm nâng cao chất lượng giáo dục ở vùng khó khăn; tăng cường công tác duy trì sĩ số, hạn chế học sinh bỏ học, hỗ trợ học sinh dân tộc thiểu số tiếp cận bình đẳng với giáo dục chất lượng, chuyển đổi số trong giáo dục và định hướng nghề nghiệp phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

**7. Sở Y tế** chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị rà soát, nghiên cứu, bổ sung chính sách đào tạo nguồn nhân lực lĩnh vực y tế cho vùng còn khó khăn và đặc biệt khó khăn; hỗ trợ, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân cho y tế tuyến xã tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; chú trọng y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, dinh dưỡng, phòng chống dịch bệnh và nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ y tế cơ bản cho người dân vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới.

**8. Công an tỉnh** chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tăng cường các biện pháp giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Kiên quyết đấu tranh với các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo để chống phá sự nghiệp phát triển đất nước. Tăng cường phòng ngừa, đấu tranh, xử lý tội phạm, vi phạm pháp luật, tệ nạn ma túy và các tệ nạn xã hội khác ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

**9. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh** chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, an ninh gắn với phát triển kinh tế - xã hội; giúp người dân giảm nghèo bền vững, chú trọng đầu tư xây dựng các khu kinh tế - quốc phòng; bảo đảm quốc phòng, an ninh ở khu vực biên giới, giữ vững độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia, nhất là các địa bàn chiến lược, trọng điểm, khu vực biên giới.

**10. Sở Xây dựng** chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tập trung nguồn lực phát triển hệ thống đường giao thông nông thôn, cầu dân sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho người nghèo, ưu tiên hộ dân tộc thiểu số, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ ở địa bàn đặc biệt khó khăn và khu vực biên giới theo quy định.

**11. Sở Công Thương** chủ trì, phối hợp với các đơn vị và cơ quan liên quan tập trung đầu tư phát triển hệ thống điện cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; phấn đấu đến năm 2030, 100% hộ dân đủ điều kiện được sử dụng điện an toàn, ổn định; đồng thời quan tâm phát triển thương mại miền núi, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm đặc trưng, sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

**12. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch** chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan rà soát, nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách đặc thù nhằm ưu tiên đầu tư, hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, huy động xã hội hóa cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số, trong đó chú trọng các dân tộc ít người và các giá trị văn hóa, loại hình di sản văn hóa có nguy cơ mai một. Đồng thời, tổ chức bảo tồn, phát triển không gian văn hóa, làng văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch bền vững; ưu tiên phát triển du lịch văn hóa, du lịch cộng đồng có sự tham gia và hưởng lợi của đồng bào dân tộc thiểu số. Phát triển đồng bộ hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ văn hóa tinh thần của người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

### **13. Sở Ngoại vụ**

Chủ trì, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo, các cơ quan, đơn vị liên quan thúc đẩy tăng cường quan hệ đối ngoại, hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học và công nghệ, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực phục vụ công tác dân tộc; tăng cường kết nối, vận động và tranh thủ các nguồn lực trong và ngoài nước hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam liên quan đến công tác dân tộc; tình hình phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa, con người tỉnh Lạng Sơn đến bạn bè quốc tế và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

### **14. UBND các xã, phường**

Rà soát, điều chỉnh và ban hành kế hoạch thực hiện Chiến lược công tác dân tộc của đơn vị bảo đảm thống nhất, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và mô hình chính quyền địa phương hiện nay. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đồng bào và phát huy vai trò của người có uy tín trong việc củng cố khối đại đoàn kết dân tộc.

Xây dựng và hoàn thiện kế hoạch, quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ người dân tộc thiểu số trong hệ thống chính trị. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện chính sách dân tộc trên địa bàn.

Chủ động nắm tình hình đời sống, sản xuất, đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt, việc làm, giáo dục, y tế và các nhu cầu thiết yếu của đồng bào dân tộc thiểu số; kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh tại cơ sở.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
  - Văn phòng Chính phủ;
  - Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
  - Thường trực Tỉnh ủy;
  - Thường trực HĐND tỉnh;
  - Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
  - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
  - C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
  - Lưu: VT, KTCN<sub>(HĐN)</sub>.
- } (B/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Thanh Nhàn**